TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93 /2024/HS-ST
Ngày 11-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Anh;

Bà Hoàng Thanh Châm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nông Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024 trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2024/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Văn L, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1985 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn T1; con bà: Dương Thị M; có vợ: Lương Thị D; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 05/9/2023, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 112/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc (chưa được xóa); nhân thân: Bản án hình sự số 125/2016/HSST, ngày 27/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phốc Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 21 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (đã được xóa), chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 08-7-2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Trương Văn T1, sinh năm 1958, địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 07/7/2024, tại trục đường bê tông cách mốc 1206 khoảng 500m thuộc thôn P, xác X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Đồn Biên phòng B,

Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn, Công an xã C và Công an xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, biển kiểm soát: 12D1-138.7x chở ba người đàn ông đang di chuyển từ hướng biên giới mốc 1206 đi vào nội địa có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, người điều khiển xe mô tô không xuất trình được giấy tờ tùy thân và tự khai tên Trương Văn L và khai nhận đang chở 03 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ mốc 1206 vào Việt Nam. Lợi dụng đêm tối 01 người đàn ông Trung Quốc bỏ trốn vào rừng. Tiến hành kiểm tra 02 người đàn ông Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh vào Việt Nam và khai nhận là Đại Kiến Q, Đồng Thành L nhập cảnh vào Việt Nam để tìm việc làm. Cơ quan chức năng đã đưa các đối tượng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Trương Văn L khai nhận: Khoảng năm 2021, Trương Văn L đi bốc vác tại khu vực biên giới Việt - Trung và quen một người đàn ông Trung Quốc tên S khoảng 40 tuổi và có thể giao tiếp bằng tiến dân tộc Nùng, Trương Văn L không biết thông tin cụ thể của người này. Sau khi quen biết, Trương Văn L dùng tài khoản Wechat "T", có ID: "Wxid" kết bạn với tài khoản của S để liên lạc khi cần thiết.

Khoảng 09 giờ ngày 07/7/2024, S dùng Wechat gọi cho Trương Văn L đặt vấn đề thuê Trương Văn L đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam theo đường mòn qua khu vực mốc biên giới số 120x thuộc thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tiền công là 300.000 đồng/người, nhưng chưa nói số lượng người cụ thể. Sau khi xong việc sẽ trả tiền công bằng chuyển khoản qua ngân hàng hoặc có thể lên biên giới lấy tiền mặt. S bảo Trương Văn L đưa người Trung Quốc nhập cảnh từ biên giới đến gần khu vực tổ công tác Đồn Biên phòng B sẽ có người đưa đi tiếp, Trương Văn L đồng ý.

Khoản 22 giờ, ngày 07/7/2024, Trương Văn L đi xe máy biển kiểm soát 12D1-1367x từ nhà lên khu vực mốc 120x thuộc thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Trên đường đi S dùng Wechat gọi cho Trương Văn L có 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đang chờ ở gần mốc 120x. Sau khi đến điểm hẹn, Trương Văn L gặp 03 người đàn ông Trung Quốc, gồm Đại Kiến Q, Đồng Thành L, Lạc Khải V đang ngồi chờ ở cạnh đường. Trương Văn L dùng Wechat gọi cho S để hỏi về 03 người đàn ông Trung Quốc đang ngồi cạnh đường lên mốc 120x thì được S xác nhận đúng là 03 người cần đón. Sau đó Trương Văn L xóa thông tin tài khoản và nội dung cuộc trò chuyện Wechat giữa Trương Văn L và S rồi dùng tay ra hiệu cho 03 người Trung Quốc lên xe máy của mình. Khi Trương Văn L đang đưa 03 người Trung Quốc đi vào hướng nội địa được khoảng 500m đến khu vực thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Trong quá trình kiểm tra, lợi dụng đêm tối 01 người đàn ông Trung Quốc là Lạc Khải V đã bỏ trốn vào rừng, đến ngày 09/7/2024 thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKS-P2 ngày 30-9-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trương Văn L về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Trương Văn T1 trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm soát 12 D1-138.7x, xe này là của ông mua năm 2015 với số tiền 32.000.000 đồng tại một cửa hàng tại thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xe do ông đứng tên, nguồn tiền là ông tiết kiệm được, việc mua xe là nhằm phục vụ đi lại của gia đình. Việc bị cáo đem chiếc xe này đi trở người Trung Quốc nhập cảnh ông không được biết, nay đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe này cho ông để có phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trương Văn L phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng do dùng vào việc phạm tội phạm tội; trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát: 12 D1 - 138.7x; trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe, căn cước công dân mang tên bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/7/2024, Trương Văn L đã có hành vi dùng xe mô tô biển kiểm soát 12 D1-138.7x đón, đưa 03 công dân có quốc tịch Trung Quốc từ địa phận mốc 120x để đưa sâu vào nội địa Việt Nam nhằm mục đích để nhận tiền công là 300.000 đồng/người, khi bị cáo đang đưa những người này đến khu vực

thuộc địa phận thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đúng khung hình phạt, không oan. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Văn L phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới; là tác nhân có thể gây nguy hại cho an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi, nhận thức được rõ hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng quy định của pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đây là vụ án không xác định được đồng phạm, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội theo sự chỉ đạo, lôi kéo của đối tượng khác thông qua mạng xã hội, hiện nay chưa xác định được danh tính nên bị cáo phải tự chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[6] Về nhân thân: Ngày 05/9/2023, đã bị Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 112/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc (chưa được xóa); Bản án hình sự số 125/2016/HS-ST, ngày 27/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 21 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo có cùng vợ đứng tên tài sản là đất nông nghiệp có diện tích không đáng kể hoặc tài sản có giá trị không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng:

[10.1] Đối với chiếc mô tô biển kiểm soát 12 D1-138.7x bị cáo sử dụng để chở người Trung Quốc xuất cảnh trái phép, qua xác minh chiếc xe mô tô này do ông Trương Văn T1 là bố của bị cáo đứng tên chủ sở hữu, xe này không phải là xe của bị cáo, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô này đi chở người Trung Quốc

nhập cảnh trái phép bị cáo không nói cho ông Trương Văn T1 biết. Do ông Trương Văn T1 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có lỗi, nên cần xem xét trả lại chiếc xe này cho chủ sơ hữu.

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng cũ đã qua sử dụng bị cáo dùng liên lạc để đưa người nhập cảnh trái phép. Đây là vật dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; 01 căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe mang tên bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo.

[11] Đối với đối tượng S là công dân Trung Quốc, do không có thông tin cụ thể về người này và do điều kiện địa lý, lãnh thổ nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có điều kiện để điều tra, xác minh làm rõ.

[12] Đối với người sẽ đón 03 công dân Trung Quốc nhập cảnh, do A Sláy chưa cung cấp thông tin cho Trương Văn L về người này, nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[13] Đối với 03 công dân Trung Quốc là Đại Kiến Q, Đổng Thành L, Lạc Khải V do có nhu cầu xuất cảnh sang Campuchia nên đã được các đối tượng đưa dẫn nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và ngày 07/7/2024 khi đang trên đường đi sâu vào nội địa Việt Nam thì bị phát hiện bắt giữ. Ngày 12/7/2024, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính, ngày 17/7/2024 Trạm Biên phòng cửa khẩu Hữu nghị Việt Nam đã trao trả về Trung Quốc theo quy định .

[14] Về biện pháp tư pháp: Do bị cáo Trương Văn L chưa nhận được tiền công đưa người Trung Quốc nhập cảnh nên không đặt vấn đề xem xét.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[17] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Văn L.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 08/7/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng cũ đã qua sử dụng, số Imei 1: 353893102598811; số Imei 2: 353893102545465, bên trong lắp 01 sim Vietel .

3.2. Trả lại bị cáo Trương Văn L

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 310151030017, cấp ngày 17/9/2020, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn, có giá trị đến ngày 17/9/2025, mang tên Trương Văn L;

- 01 (một) Thẻ căn cước công dân số: 020085006265, cấp ngày 27/6/2021 mang tên Trương Văn L, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3.3. Trả lại ông Trương Văn T:

01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12 D1-138.7x; loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm^3; nhãn hiệu YAMAHA; số loại Jupiter FI, màu đen xanh; số máy E3S1E - 002698; số khung RLCUE1310FY002389; dung tích xi lanh 113,7 cm^3; năm sản xuất 2015; số chỗ ngồi 2. Xe cũ đã qua sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2024*).

4. Về án phí: Bị cáo Trương Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA 09 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: HS vụ án, VT, Tổ HCTP, PKTNV & THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Đức Trí